

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,175.69 +0.00%	229.05 -0.17%	87.60 -0.11%	38,333.45 +0.59%	36,026.94 +0.77%	16,941.71 -0.12%

**Biểu đồ VNINDEX**



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**“Sự phân hóa lên ngôi”**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng không đáng kể +0.02 điểm lên mức 1175.69 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 11.53 nghìn tỷ đồng, tăng 5.8% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -3.65 điểm (-0.31%) về mức 1179.17 điểm, trong đó có 14 mã giảm, 11 mã tăng và 5 mã tham chiếu.

VN-Index mở cửa tăng với lực mua chủ động đến từ nhóm Hóa chất (+3.1%), Xây dựng (+0.44%). Tuy nhiên sang phiên chiều, đà bán chiếm ưu thế tập trung tại nhóm Tài nguyên cơ bản (-1.06%), Ngân hàng (-0.32%), Bất động sản (-0.28%), ... khiến chỉ số mất 5 điểm tăng. Thống kê cho thấy nhóm vốn hóa lớn giảm điểm mạnh nhất -0.31%, ngược lại, điểm số tăng ở nhóm VNSML +0.12% và nhóm VNMIID +0.07%. Các cổ phiếu tăng điểm nổi bật gồm GVR (+4.9%), DCM (+4.05%), TCH (+3.49%), SGP (+5.6%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (0%), HNXIndex (-0.17%), UPCOMIndex (-0.11%), VN30 (-0.31%), HNX30 (-0.01%), VNMIID (+0.07%), VNSML (+0.12%), VNDIAMOND (0%), VNFINLEAD (-0.27%), VNCOND (+0.46%), VNCONS (-0.02%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm GVR (+1.03 điểm), GAS (+0.79 điểm), CTG (+0.26 điểm) trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm VCB (-1.1 điểm), HPG (-0.5 điểm), BID (-0.35 điểm), NDT ngoài bán ròng -135.68 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất gồm STB (+58.25 tỷ), HSG (+40.51 tỷ), KBC (+34.24 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm PC1 (-142.36 tỷ), VNM (-59.72 tỷ), MSN (-34.04 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Lực mua chủ động đầu phiên sáng tập trung ở các nhóm vốn hóa vừa và nhỏ khó có thể khiến VN-Index chinh phục vùng 1180 thành công khi tại đây – tiệm cận đường kháng cự dài hạn – thị trường đã bị bán ngược trở lại trong phiên chiều bởi nhóm vốn hóa lớn. Tuy nhiên, chỉ số giao dịch với biên độ hẹp, các cổ phiếu có sự phân hóa trong phiên. Cây nến ở biểu đồ khung ngày duy trì trên đường MA10 ngày với thanh khoản cải thiện hơn phiên trước gần 6% tuy nhiên chỉ báo MACD đã cho tín hiệu phân kỳ.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, VN-Index đang dao động trong vùng nhạy cảm và chưa xác định được rõ ràng xu hướng chung. Hiện tại, thị trường đang giao dịch trong biên độ Fibo 0.786-0.886% (đồ thị), tương đương vùng 117x – 118x điểm. Các chỉ báo kỹ thuật đều đang cho tín hiệu trung lập (MACD duy trì đi ngang trên đường Zero, chỉ báo Stoch đang hướng xuống tại biểu đồ 1H, chỉ báo dòng tiền MFJ có xu thế tương tự MACD). Trong giai đoạn này, bức tranh KQKD Q4/2023 của các doanh nghiệp đang dần lộ diện, do đó thị trường sẽ có những rung lắc và sự phân hóa.

Với kịch bản trung lập, VN-Index sẽ tích lũy đi ngang trong vùng 117x – 118x. Ở kịch bản rủi ro trong ngắn hạn, nếu thị trường đánh mất vùng tích lũy 117x – 1180 thì việc điều chỉnh sẽ được xảy ra tiếp diễn, VN-Index có khả năng quay xuống kiểm định lại vùng hỗ trợ 1150 – 1160. Đây cũng là mốc đường MA200 trên biểu đồ tuần, chỉ số đã vượt qua với khối lượng giao dịch thấp ở tuần thứ 2 của tháng 1.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Trong giai đoạn cận kề tuần nghỉ Tết và kết quả kinh doanh Q4/2023 lộ diện, thị trường sẽ biến động khó lường với dòng tiền cạn kiệt. Dự kiến VN-Index dao động trong vùng tích lũy 117x – 118x. Mốc hỗ trợ tiếp theo của VN-Index là 1150 – 1160 điểm. Nhà đầu tư cần quản trị rủi ro và quan sát cho đến khi thị trường có tín hiệu tích cực tiếp theo.

Mốc hỗ trợ động của VN-Index là 1150-1160 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo chiến lược năm 2024
- Báo cáo ngành hàng (19/01/2024)

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Số phận của bom nợ Evergrande được định đoạt: Phải thanh lý tài sản để trả hơn 300 tỷ USD nợ
- Lệnh trừng phạt khiến 10 triệu thùng dầu thô bị chặn ngoài khơi Hàn Quốc
- FED sắp bước vào cuộc họp chính sách quan trọng mở đường cho cắt giảm lãi suất: Câu hỏi khó nhất còn ở phía sau

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- CPI tháng 1 tăng 3,37%
- Tháng đầu tiên năm 2024, vốn FDI chảy mạnh vào Việt Nam
- Căng thẳng Biển Đò là thách thức mới của ngành thủy sản 2024
- Sumitomo thoái vốn khỏi Ô tô Trường Long sau hơn 15 năm gắn bó

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

- 29/01/2024: Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 1
- 01/01/2024: Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
- 01/02/2024: FED công bố lãi suất điều hành
- 02/02/2024: Mỹ công bố tỷ lệ thất nghiệp

Chỉ số thị trường Việt Nam	29/01/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,175.69	0.00%	-0.49%	7.68%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14,257.14	10.81%	-3.43%	-2.99%
HNX	229.05	-0.17%	-0.19%	1.47%
HNX GTGD (Tỷ VND)	915.73	-5.46%	-18.76%	-27.63%
Upcom	87.60	-0.11%	0.16%	3.20%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	748.43	3.74%	7.47%	57.69%
P/E VNindex (x)	14.00	0.00%	-0.36%	6.38%
P/B VNindex (x)	1.73	0.00%	0.00%	6.79%

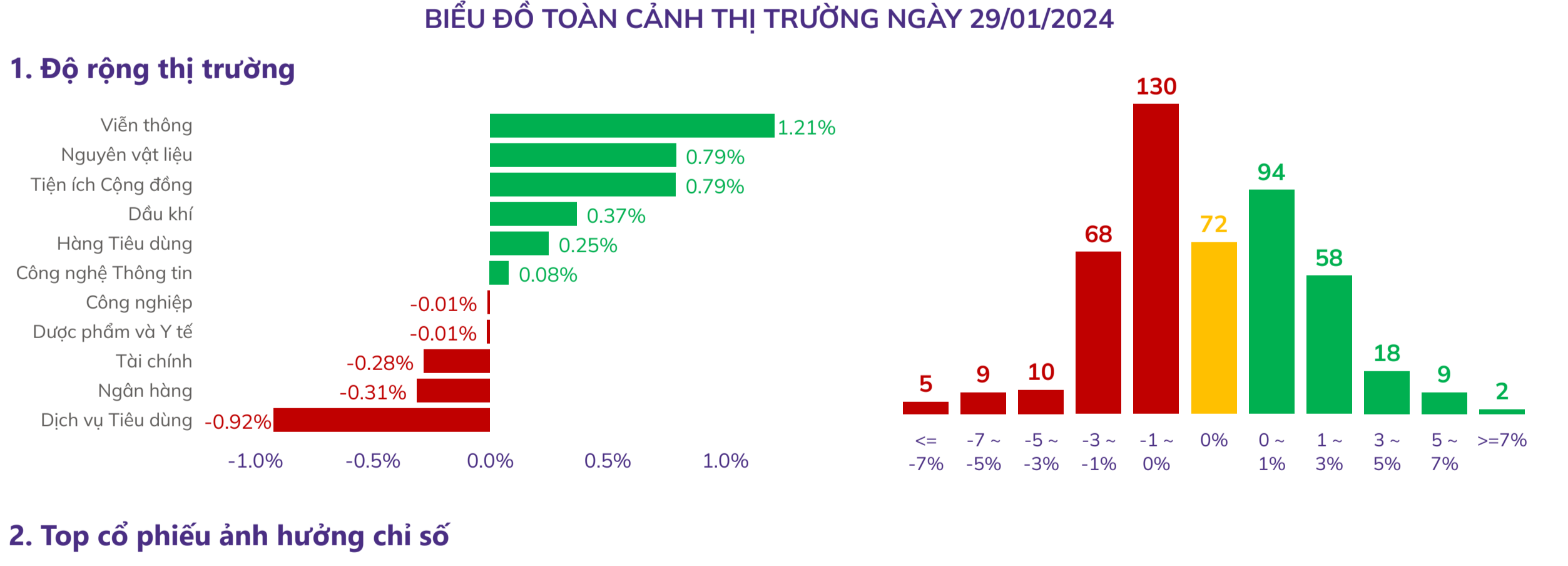
**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	GVR 4.90%	VRE -1.89%	GVR 5.63%	SAB -5.70%	CTG 23.99%	SAB -3.58%
2	GAS 1.86%	HBC -1.33%	PDR 2.17%	MSN -3.24%	MBB 23.06%	VIC -1.27%
3	SAB 1.05%	HPG -1.23%	HDB 2.15%	MWG -3.15%	BID 18.78%	
4	BVH 0.86%	NVL -1.20%	TCB 0.86%	VHM -2.90%	TCB 17.30%	
5	MBB 0.68%	PDR -1.05%	VUC 0.76%	TPB -2.42%	HDB 16.30%	
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	STG 6.91%	HSG -2.97%	SIP 13.54%	HBC -7.54%	SIP 29.02%	PSH -22.28%
2	TRC 4.05%	HBC -2.72%	HCM 8.40%	LGC -6.91%	HNG 25.32%	ITA -12.90%
3	DTA 3.80%	HGC -2.61%	HAG 7.30%	STG -6.25%	HCM 22.82%	BDT -5.72%
4	TCH 3.49%	NKG -2.56%	PC1 7.06%	PTB -5.07%	TMP 21.33%	YCF -5.13%
5	DPM 2.60%	PSH -2.00%	APH 6.99%	BAF -5.00%	BMP 17.57%	SAM -3.96%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LHG 6.99%	CLC -7.30%	VFG 24.18%	FIR -17.84%	CSV 41.88%	FIR -54.74%
2	HHS 6.95%	FIR -6.94%	CSV 21.52%	APC -10.51%	VFG 40.00%	QCG -23.08%
3	LXF 6.92%	FDC -6.87%	D2D 15.61%	QCG -10.53%	TVB 37.50%	APC -13.21%
4	VFG 6.90%	QCG -6.08%	SBV 14.91%	MCP -6.98%	BMC 33.78%	YEG -12.66%
5	COM 6.67%	TCI -5.19%	TVB 14.10%	RAL -6.96%	COM 27.89%	KPF -11.46%

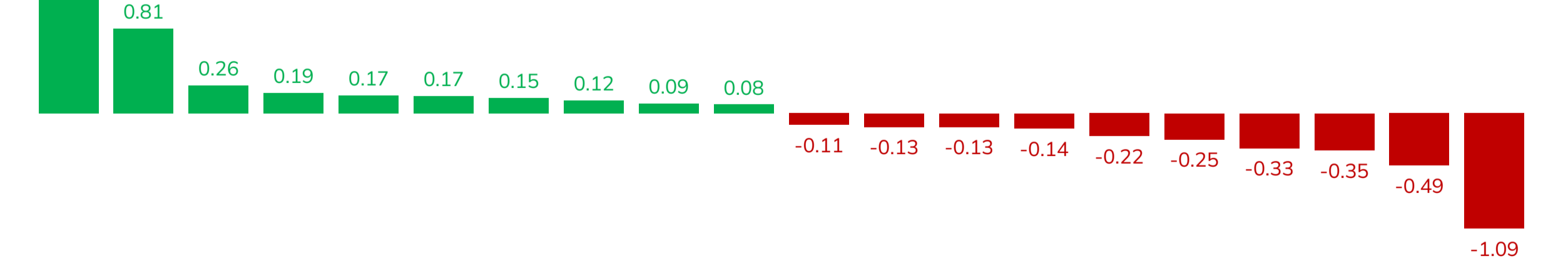
**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	29/01/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
<b>TTCCK Toàn cầu</b>				
DAX	16,941.71	-0.12%	2.34%	1.13%
Dow Jones	38,333.45	0.59%	1.24%	2.91%
FTSE 100	7,632.74	-0.03%	2.29%	-0.21%
Nikkei 225	36,026.94	0.77%	0.18%	9.42%
S&P 500	4,927.93	0.76%	1.82%	4.42%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,530.00	-0.26%	-0.04%	0.74%
USD/JPY	147.50	-0.45%	-0.43%	2.56%
GBP/USD	1.27	0.00%	0.00%	0.00%
EUR/USD	1.08	-0.92%	-0.92%	-1.82%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	81.98	-1.17%	4.35%	6.80%
Khí tự nhiên	2.05	-5.96%	-8.89%	-7.24%
Than	116.00	-8.73%	-9.38%	-20.14%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Bạc	23.20	1.80%	2.75%	-2.64%
Thép cuộn cán nóng	958.00	1.59%	1.91%	-14.46%
Vàng	2,030.91	0.62%	0.09%	0.63%
Đồng	3.87	0.52%	2.11%	-0.26%
Gỗ	577.25	0.13%	5.34%	3.08%
Quặng sắt	137.50	0.00%	6.59%	1.48%
Thép	3,952.00	0.00%	1.91%	2.36%
<b>Nông nghiệp</b>				
Cao su	152.10	-0.59%	-1.11%	5.26%
Lợn hơi	74.43	-0.67%	5.20%	5.60%
Lúa mì	594.25	-1.00%	0.17%	-5.56%
Đường	23.53	-1.01%	-0.17%	6.09%
Cà phê	189.25	-2.37%	2.21%	-5.42%

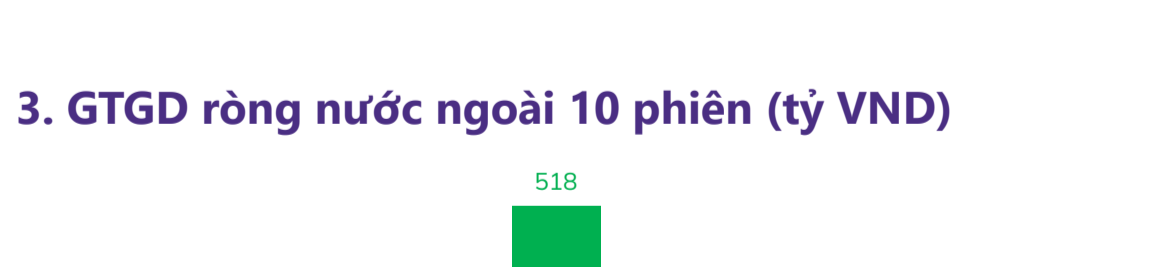
**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 29/01/2024**



**2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**



**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**



**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	58,277	1,912,300
HSG	40,090	1,758,000
KBC	34,109	21,400
CTG	31,488	968,895
EIB	28,877	1,500,650

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
AAA	41,577	1,014,000
CDC	10,938	575,700
VPB	9,793	497,400
BSR	9,483	495,700
ASM	9,053	849,900

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
LPB	-27,000	-1,530,000
VRE	-3,000	-1,340,000
MSN	-3,000	-517,800
VNM	-1,000	-890,400
PC1	-142,400	-1,034,000

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GMD	-3,900	-56,600
STB	-1,000	-4,000,000
MBB	-2,000	-1,000,000
VCG	-2,000	-1,000,000
ACV	-40,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

**Giải thưởng**

**BEST STOCK TRADING APP**

**ABS INVEST**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỚI NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

**GLOBAL BUSINESS OUTLOOK**

**WINNER**